TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ	*Y L, ngày 28 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị P, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu T 3, thị trấn Y L, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phùng Anh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu T 3, thị trấn Y L, huyện Y L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị P và anh Phùng Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị P và anh Phùng Anh T thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Phùng Minh T, sinh ngày 09/5/2015 và cháu Phùng Khánh L, sinh ngày 03/3/2021.

Khi ly hôn, chị P và anh T nhất thỏa thuận: Giao cháu Phùng Khánh L, sinh ngày 03/3/2021 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Phùng Minh T, sinh ngày 09/5/2015 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị Đỗ Thị P và anh Phùng Anh T thống nhất tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị P tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006379 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y L, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị P số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Y L;
- Chi cục THADS huyện Y L;
- UBND thị trấn Y L, huyện Y L;
(Kết hôn ngày 06/02/2012)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Thu Trang